

Rx

B1 B6 B12

GMP WHO

VIÊN NANG CỨNG

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM.
THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN THUỐC.

THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nang cứng chứa:

Vitamin B1 (Thiamin nitrat)	125 mg
Vitamin B6 (Pyridoxin HCl)	125 mg
Vitamin B12 (Cyanocobalamin)	125 mcg

Tá dược: Cellulose vi tinh thể, Era-tab, Colloidal anhydrous silica, Magnesi stearat.

DẠNG TRÌNH BÀY:

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng.

DƯỢC LỰC:

- Thiamin là coenzym chuyển hóa carbohydrat làm nhiệm vụ khử carboxyl của các alpha-cetoacid như pyruvat và alpha-cetoglutarat và trong việc sử dụng pentose trong chu trình hexose monophosphat. Nhu cầu thiamin có liên quan trực tiếp đến lượng dùng carbohydrat và tốc độ chuyển hóa. Thiếu hụt thiamin sẽ gây bệnh beriberi (bệnh tê phù). Thiếu hụt nhẹ biểu hiện trên hệ thần kinh (beriberi khô) như viêm dây thần kinh ngoại biên, rối loạn cảm giác các chi, có thể tăng hoặc mất cảm giác. Trương lực cơ giảm dần và có thể gây ra chứng bại chi hoặc liệt một chi nào đó. Các triệu chứng trên tim mạch gồm khó thở khi gắng sức, đánh trống ngực, nhịp tim nhanh và các thay đổi trên điện tâm đồ hoặc suy tim có cung lượng cao (beriberi ướt), phù mạch.
- Pyridoxin hoạt động như coenzym trong chuyển hóa protein, glucid và lipid. Pyridoxin tham gia tổng hợp acid gamma-aminobutyric (GABA) ở hệ thần kinh trung ương và tham gia tổng hợp hemoglobulin. Thiếu hụt pyridoxin có thể xảy ra trong trường hợp rối loạn hấp thu, rối loạn chuyển hóa bẩm sinh hoặc rối loạn do thuốc gây nên. Thiếu pyridoxin có thể dẫn đến thiếu máu nguyên bào sắt, viêm dây thần kinh ngoại vi, viêm da tăng bã nhờn, khô nứt môi.
- Cyanocobalamin là coenzym rất cần thiết cho tế bào sao chép và tăng trưởng, đặc biệt là các mô có tốc độ sinh trưởng tế bào mạnh như các mô tạo máu, ruột non, tử cung. Cyanocobalamin giúp tạo methionin và dẫn chất là S-adenosylmethionin từ homocystein.
- Khi thiếu hụt vitamin do dinh dưỡng, ít gặp trường hợp thiếu đơn độc một vitamin nhóm B, vì vậy bổ sung vitamin dưới dạng hỗn hợp có hiệu quả hơn dùng đơn lẻ.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

- Sự hấp thu thiamin trong ăn uống hàng ngày qua đường tiêu hóa là do sự vận chuyển tích cực phụ thuộc Na^+ . Khi nồng độ thiamin trong đường tiêu hóa cao sự khuếch tán thụ động cũng quan trọng. Thiamin sẽ bị thải trừ qua nước tiểu.
- Pyridoxin được hấp thu nhanh chóng qua đường tiêu hóa, trừ trường hợp mắc hội chứng kém hấp thu. Pyridoxin thải trừ chủ yếu qua thận dưới dạng chuyển hóa.

TMVT0055-2

- Cyanocobalamin được hấp thu qua ruột, chủ yếu ở hồi tràng. Mức độ hấp thu khoảng 1%, không phụ thuộc liều dùng. Cyanocobalamin được dự trữ chủ yếu ở gan và khoảng 3 mcg thải trừ vào mật mỗi ngày.

CHỈ ĐỊNH:

- Đau nhức do thần kinh.
- Rối loạn thần kinh do nghiện rượu mãn tính.
- Các tình trạng thiếu hụt vitamin liên quan đến dinh dưỡng như suy nhược, chán ăn, thiếu máu, thời kỳ dưỡng bệnh.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Quá mẫn với các thành phần của thuốc.
- U ác tính.
- Người có cơ địa dị ứng (hen, eczema).

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Rất hiếm xảy ra các phản ứng dị ứng. Có thể xảy ra buồn nôn và nôn ở một vài trường hợp.

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:

Người lớn: uống 1 - 2 viên/ngày.

THẬN TRỌNG:

- Dùng pyridoxin với liều 200 mg/ngày sau thời gian dài có thể thấy biểu hiện độc tính trên thần kinh ngoại vi, nếu dùng kéo dài trên 30 ngày có thể gây hội chứng lệ thuộc pyridoxin.
- Phụ nữ mang thai: Liều bổ sung theo nhu cầu hàng ngày không gây hại cho thai nhi, nhưng với liều cao có thể gây hội chứng lệ thuộc pyridoxin ở trẻ sơ sinh.
- Phụ nữ cho con bú: Không ảnh hưởng gì khi dùng theo nhu cầu hàng ngày. Đã dùng pyridoxin liều cao (600 mg/ngày, chia ba lần) để làm tắt sữa, mặc dù thường không hiệu quả.
- Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc: Thuốc không gây ảnh hưởng đến khả năng vận hành máy móc, tàu xe.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Tránh sử dụng đồng thời pyridoxin và levodopa vì làm giảm tác dụng của levodopa.
- Dùng pyridoxin 200 mg/ngày có thể gây giảm 40 - 50% nồng độ phenytoin và phenobarbital trong máu ở một số người bệnh.
- Thuốc ngừa thai có thể làm tăng nhu cầu về pyridoxin.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Chưa có dữ liệu được ghi nhận.

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN: Không quá 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

TMVT0055-2



Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM**

Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh,

Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam

Hotline: 1800.555.535

E-mail: imp@imexpharm.com